BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam

PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG VÀ GIAO DỊCH QUỸ MỞ

Ngày 21 tháng 09 năm 2021

Người phụ trách công bố thông tin ra công chúng:

Bà:	Cao Thị Kim Nhạn
Chức vụ:	Kế toán trưởng, Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư SGI.
Địa chỉ:	Tầng 2, Toà nhà The Terra, số 83 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Tel:	(84)-(024)-3724-5785. Fax: (84)-(024)-3724-5787.
Email:	TheBalladFund@sgicapital.com.vn

Quỹ đầu tư chứng khoán mô tả trong Bản Cáo bạch tóm tắt này là một quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán. Bản Cáo bạch tóm tắt này được đăng ký với Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là việc đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ này đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

Lưu ý quan trọng:

Những nội dung trong Bản Cáo Bạch tóm tắt này là những thông tin tóm lược của Bản Cáo bạch của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam. Nhà Đầu Tư cần nghiên cứu kỹ nội dung của Bản Cáo Bạch chi tiết, Điều Lệ Quỹ, các tài liệu khác và tham khảo ý kiến tư vấn của các chuyên gia trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ.

Mục lục

1. Các định nghĩa 3
2. Những thông tin cơ bản về Quỹ 6
   2.1. Thông tin chung về Quỹ 6
   2.2. Mục tiêu đầu tư 6
   2.3. Chiến lược đầu tư 6
   2.4. Tài sản được phép đầu tư 6
   2.5. Những hạn chế theo luật định 7
   2.6. Nhà đầu tư của Quỹ 8
3. Những thông tin cơ bản về Công ty quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát, và tổ chức được uỷ quyền 8
   3.1. Công ty quản lý quỹ 8
   3.2. Ngân hàng giám sát, đồng thời được uỷ quyền dịch vụ quản trị quỹ 9
   3.3. Tổ chức được uỷ quyền: Đại lý chuyển nhượng 9
   3.4. Tổ chức được uỷ quyền: Đại lý phân phối 9
4. Rủi ro khi đầu tư vào quỹ 10
5. Giao dịch chứng chỉ quỹ 14
   5.1. Thông tin về khối lượng và Giá phát hành Chứng chỉ Quỹ dự kiến chào bán lần đầu: 14
   5.2. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ ở các đợt tiếp theo: 14
6. Các loại giá dịch vụ 15
   6.1. Các loại giá dịch vụ do nhà đầu tư trả 15
   6.2. Giá dịch vụ do Quỹ trả 15
   6.3. Thuế 15
7. Chi tiết liên lạc cho Nhà đầu tư 16

1. Các định nghĩa

"Quỹ Ballad" hay "Quỹ"	là Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam hoạt động theo cơ chế Quỹ mở, thực hiện chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng, được thành lập theo quy định của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán, Thông tư số 98/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 16/11/2020 Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và Điều Lệ Quỹ.
"Công Ty Quản Lý Quỹ" hay "SGIC"	Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư SGI, được thành lập theo Giấy Phép Đăng ký Thành Lập Và Hoạt Động số 42/UBCK – GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/10/2008, Giấy Phép Điều Chỉnh lần thứ 11 số 66/GPĐC-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 01/10/2020, về việc thay đổi trụ sở chính. Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu tư SGI được uỷ thác quản lý Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam, có quyền và nghĩa vụ theo quy đinh tại Điều Lệ Quỹ.
"Ngân Hàng Giám Sát" hay "BIDV"	là Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619079 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 31/01/2019 và giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán số 106/QĐ-UBCK do Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 14/05/2003, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân Hàng Giám Sát được quy định tại Điều 40 của Điều Lệ Quỹ.
"Công Ty Kiểm Toán"	là một công ty kiểm toán cho quỹ được Đại Hội Nhà Đầu Tư chỉ định, là công ty kiểm toán độc lập, được chấp thuận thực hiện việc kiểm toán hàng năm tài sản của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam.
"Điều Lệ Quỹ"	bao gồm văn bản này, các Phụ lục đính kèm và các sửa đổi bổ sung hợp pháp (nếu có).
"Bản Cáo Bạch"	là tài liệu hoặc dữ liệu điện tử công khai những thông tin chính xác, trung thực, khách quan liên quan đến việc chào bán và phát hành Chứng Chỉ Quỹ của Quỹ.
"Hợp Đồng Giám Sát"	là hợp đồng được ký kết giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát được thông qua bởi Đại Hội Nhà Đầu Tư của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam.
"Nhà Đầu Tư"	là cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ.

"Đại Hội Nhà Đầu Tư"	là Đại Hội của Nhà Đầu Tư có quyền biểu quyết được tổ chức thường kỳ hoặc bất thường để thông qua các vấn đề quan trọng có liên quan đến Quỹ. Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan quyền lực cao nhất của Quỹ.
"Ban Đại Diện Quỹ"	là những người đại diện cho Nhà Đầu Tư được Đại Hội Nhà Đầu Tư của Quỹ bầu ra để thay mặt Nhà Đầu Tư thực hiện việc giám sát các hoạt động của Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát.
"Vốn Điều Lệ"	là tổng số vốn bằng tiền do tất cả Nhà Đầu Tư thực góp tại đợt phát hành Chứng Chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng và được ghi trong Điều Lệ Quỹ.
"Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam" hay "Chứng Chỉ Quỹ"	là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của Nhà Đầu Tư đối với một phần vốn góp tại Quỹ. Mệnh giá 01 Chứng Chỉ Quỹ là 10.000 (mười nghìn) đồng.
"Giá Bán/Giá Phát Hành"	là mức giá Nhà Đầu Tư phải thanh toán để mua một Chứng Chỉ Quỹ. Giá Bán/Giá Phát Hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng) hoặc bằng Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ cộng thêm Giá dịch vụ phát hành đã quy định tại Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch.
"Giá Mua Lại"	là mức giá mà Công Ty Quản Lý Quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà Đầu Tư một Chứng Chỉ Quỹ. Giá Mua Lại bằng Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ trừ đi Giá dịch vụ mua lại Chứng Chỉ Quỹ đã quy định tại Điều Lệ Quỹ.
Giá dịch vụ quản lý quỹ	là Giá dịch vụ phải trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ cung cấp dịch vụ quản lý quỹ đã được quy định tại Điều Lệ Quỹ và Bản Cáo Bạch.
Giá dịch vụ phát hành/ Giá dịch vụ mua lại	là Giá dịch vụ mà Nhà Đầu Tư phải trả khi mua/bán một đơn vị Chứng Chỉ Quỹ cho quỹ. Giá dịch vụ phát hành/Giá dịch vụ mua lại tính theo tỷ lệ phần trăm Giá Trị Tài Sản Ròng trên một đơn vị Chứng Chỉ Quỹ quy định tại Điều 18 của Điều lệ này.
"Cổ Tức Quỹ"	là số lợi nhuận còn lại của Quỹ sau khi trừ đi các chi phí hợp lệ và được Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định chia theo tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu Tư.
"Năm Tài Chính"	là mười hai (12) tháng tính từ đầu ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm dương lịch hàng năm. Năm Tài Chính đầu tiên của Quỹ sẽ được tính từ ngày Quỹ được Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Lập Quỹ cho đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đó.
"Giá Trị Tài Sản Ròng (NAV) Của Quỹ"	là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại Ngày Định Giá.
"Ngày Định Giá"	là ngày làm việc mà tại ngày đó Công Ty Quản Lý Quỹ xác định Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ theo quy định tại Luật Chứng Khoán và Điều Lệ Quỹ.
"Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ"	là làm việc mà tại ngày đó Công Ty Quản Lý Quỹ thay mặt quỹ phát hành, mua lại, hoặc chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ theo cơ chế giao dịch của Quỹ.

"Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh"	là thời điểm cuối cùng mà Đại Lý Phân Phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà Đầu Tư để thực hiện trong Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.
"Đại Lý Chuyển Nhượng"	là tổ chức được Công Ty Quản Lý Quỹ ủy quyền cung cấp dịch vụ chuyển nhượng cho Quỹ theo Điều Lệ Quỹ và pháp luật có liên quan.
"Đại Lý ký danh"	là đại lý phân phối đứng tên tài khoản ký danh, thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ thay mặt cho các Nhà Đầu Tư tại sổ phụ.
"Đại Lý Phân Phối"	là tổ chức đã ký hợp đồng phân phối Chứng Chỉ Quỹ với Công Ty Quản Lý Quỹ.
"Điểm Nhận Lệnh"	là trụ sở chính của Đại Lý Phân Phối hoặc các chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện của Đại Lý Phân Phối được ủy quyền để nhận lệnh từ các Nhà Đầu Tư.
"Sổ Đăng Ký"	là tài liệu ghi nhận thông tin về Nhà Đầu Tư sở hữu Chứng Chỉ Quỹ.
Tổ chức cung cấp báo giá	là tổ chức kinh doanh chứng khoán, công ty quản lý quỹ, các hệ thống báo giá được Công Ty Quản Lý Quỹ lựa chọn để cung cấp báo giá tài sản không phải là chứng khoán niêm yết hoặc chứng khoán đăng ký giao dịch.
Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan	là ngân hàng lưu ký, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán được Công Ty Quản Lý Quỹ ủy quyền cung cấp một hoặc một số các hoạt động Dịch vụ quản trị quỹ đầu tư, Dịch vụ đại lý chuyển nhượng.
"Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước" hay "UBCKNN"	là Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước của Việt Nam.
"Các định nghĩa khác"	Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng Khoán và các văn bản khác có liên quan.

2. Những thông tin cơ bản về Quỹ

2.1. Thông tin chung về Quỹ

Tên quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG BALLAD VIỆT NAM.
Tên viết tắt: TBLF.
Tên tiếng Anh: THE BALLAD VIETNAM GROWTH EQUITY FUND.
Loại hình quỹ: Quỹ mở.
Địa chỉ liên hệ: Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư SGI, Tầng 02 Toà nhà The Terra, số 83 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội.
Thời hạn hoạt động: Không giới hạn.

2.2. Mục tiêu đầu tư

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam hướng đến việc tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư dựa trên việc phân bổ trọng điểm danh mục vào những cổ phiếu có những nền tảng tăng trưởng dài hạn.

2.3. Chiến lược đầu tư

Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam chú trọng phân bổ cao vào những cổ phiếu được xếp hạng cao trong khung đánh giá cơ bản gồm những yếu tố ít nhất gồm: minh bạch về quản trị, tính lành mạnh của bảng cân đối kế toán, khả năng sinh lời trong dài hạn có tính tới yếu tố ngành và kinh tế vĩ mô, và những yếu tố định giá. Việc tăng hoặc giảm tỷ trọng của Quỹ sẽ được dựa trên những đánh giá về cả khung cơ bản của cổ phiếu và những yếu tố tổng thể của thị trường. Quỹ cân nhắc sử dụng công cụ phái sinh để hỗ trợ việc phòng ngừa những đợt giảm giá. Yếu tố chủ đạo giúp Quỹ có kỳ vọng lợi nhuận tốt hơn thị trường sẽ là việc lựa chọn được cổ phiếu của công ty được xếp hạng cao trong khung đánh giá.

2.4. Tài sản được phép đầu tư

Lĩnh vực, ngành nghề đầu tư: Quỹ đầu tư vào các lĩnh vực, ngành nghề pháp luật không cấm.
Các loại tài sản Quỹ được phép đầu tư:

a. Tiền gửi tại các Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về Ngân hàng;
b. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;
c. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu Chính quyền địa phương;
d. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
e. Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;
f. Chứng khoán phái sinh niêm yết và giao dịch tại các Sở giao dịch Chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ;
g. Quyền phái sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.

Trường hợp quỹ đầu tư vào cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có quy định tại Điều Lệ Quỹ và Bản cáo bạch;
- Đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện;
- Có đủ tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

2.5. Những hạn chế theo luật định

1. Cơ cấu danh mục đầu tư của Quỹ phải đảm bảo các hạn mức đầu tư sau:
   a. Trừ tiền gửi trên tài khoản thanh toán của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát, Quỹ không được đầu tư quá 49% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào tiền gửi tại các Ngân hàng thương mại và công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng;
   b. Không được đầu tư vào chứng khoán của 01 tổ chức phát hành quá 10% tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của tổ chức đó, ngoại trừ công cụ nợ của Chính phủ;
   c. Không được đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán đang lưu hành và tiền gửi tại một Ngân hàng thương mại và công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng của một tổ chức phát hành, trừ công cụ nợ của Chính phủ;
   d. Không được đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các tài sản dưới đây, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên 35% cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ:
      - Tiền gửi tại Ngân hàng thương mại;
      - Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng;
      - Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
      - Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;
      - Chứng khoán phái sinh niêm yết và giao dịch tại các Sở giao dịch Chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ. Phần đầu tư vào chứng khoán phái sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồgn xác định theo quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư 98/2020/TT-BTC.
   e. Không được đầu tư quá 10% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;
   f. Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của Quỹ. Trong đó hạng mục lớn của Quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản dưới đây (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ 5% trở lên tổng giá trị tài sản của Quỹ:
      - Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng;
      - Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
      - Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành;

- Quyền phái sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.

g. Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các giao dịch chứng khoán phái sinh, dư nợ vay và các khoản phải trả của Quỹ không được vượt quá NAV của Quỹ;

h. Không được đầu tư vào Chứng Chỉ Quỹ của chính Quỹ;

i. Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do Công Ty Quản Lý Quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:
   - Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
   - Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;
   - Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;

j. Không được đầu tư trực tiếp vào bất động sản, đá quý, kim loại quý hiếm;

k. Phải có chứng khoán của ít nhất 06 tổ chức phát hành.

2. Cơ cấu đầu tư của Quỹ chỉ được vượt mức so với hạn chế đầu tư chỉ do nguyên nhân sau đây:
   a. Biến động giá trên thị trường của tài sản trong danh mục đầu tư của Quỹ;
   b. Thực hiện các khoản thanh toán của Quỹ theo quy định của pháp luật, bao gồm việc thực hiện lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư;
   c. Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập các tổ chức phát hành;
   d. Quỹ mới được cấp phép thành lập hoặc do tách Quỹ, hợp nhất Quỹ, sáp nhập Quỹ mà thời gian hoạt động chưa quá 06 tháng kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ hoặc giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ điều chỉnh;
   e. Quỹ đang trong thời gian giải thể.

2.6. Nhà đầu tư của Quỹ

(i). Nhà Đầu Tư của Quỹ có thể là các cá nhân hoặc Nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước. Nhà Đầu Tư sẽ không phải chịu trách nhiệm hoặc có bất kỳ nghĩa vụ nào khác đối với Quỹ ngoài trách nhiệm trong phạm vi số Chứng Chỉ Quỹ mà họ sở hữu.

(ii). Nhà Đầu Tư tổ chức bao gồm các tổ chức kinh tế, xã hội được pháp luật Việt Nam công nhận. Nhà Đầu Tư tổ chức sẽ cử người đại diện hợp pháp đại diện cho số Chứng Chỉ Quỹ mà mình sở hữu. Bất kỳ sự bổ nhiệm, bãi nhiệm hoặc thay thế đại diện này sẽ phải được thông báo cho Quỹ bằng văn bản và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của Nhà Đầu Tư tổ chức đó.

(iii). Công Ty Quản Lý Quỹ, người có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ được tham gia góp vốn thành lập, giao dịch Chứng Chỉ Quỹ và trở thành Nhà Đầu Tư

3. Những thông tin cơ bản về Công ty quản lý Quỹ, Ngân hàng giám sát, và tổ chức được uỷ quyền

3.1. Công ty quản lý quỹ

Tên công ty:	Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư SGI.
Trụ sở chính:	Tầng 2, Toà nhà The Terra, số 83 Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Hà Nội.
Địa chỉ chi nhánh:	Lầu 3A, Tòa nhà TNG Global, 12 Phạm Đình Toái, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy phép thành lập và hoạt động:

- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 42/UBCK – GP do UBCKNN cấp ngày 29/10/2008;
- Giấy phép điều chỉnh số 50/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 12/08/2009, về việc tăng vốn điều lệ (50 tỷ đồng);
- Quyết Định 168/QĐ–UBCK do UBCKNN cấp ngày 15/3/2010, về việc lập VPĐD tại TPHCM;
- Quyết Định 724/QĐ–UBCK do UBCKNN cấp ngày 3/10/2011, về việc thay đổi địa chỉ VPĐD;
- Giấy phép điều chỉnh số 16/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 03/10/2011, về việc thay đổi trụ sở chính và người đại diện pháp luật;
- Giấy phép điều chỉnh số 37/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 19/12/2013, về việc thay đổi người đại diện pháp luật;
- Giấy phép điều chỉnh số 02/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 13/01/2014, về việc tăng vốn điều lệ (60 tỷ đồng);
- Giấy phép điều chỉnh số 15/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 23/10/2014, về việc bổ sung nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Quyết Định 858/QD-UBCK do UBCKNN cấp ngày 15/8/2016, về việc chấp nhận giao dịch thay đổi tỷ lệ sở hữu chiếm từ 10% trở lên của Vốn Điều Lệ Công ty;
- Quyết định 879/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 22/8/2016, về việc thay đổi người đại diện và địa chỉ của VPĐD tại Tp.HCM;
- Giấy phép điều chỉnh số 51/GPĐC/UBCK do UBCKNN cấp ngày 17/8/2020, về việc tăng vốn điều lệ (70 tỷ đồng);
- Giấy phép điều chỉnh số 66/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 01/10/2020, về việc thay đổi trụ sở chính.

Điện thoại: (84)-(024)-3724-5785 Fax: (84)-(024)- 3724-5787

Vốn điều lệ: 70.000.000.000 VND (Bảy mươi tỷ đồng).

3.2. Ngân hàng giám sát, đồng thời được uỷ quyền dịch vụ quản trị quỹ

Tên Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

Địa chỉ: 66 Phó Đức Chính, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh: số 0100150619079 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 31/01/2019.
- Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán: số 106/QĐ-UBCK do Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 14/05/2003.
- Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn Sơn, Phó Giám đốc chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

3.3. Tổ chức được uỷ quyền: Đại lý chuyển nhượng

Tên đại lý: Trung tâm lưu ký Chứng Khoán Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Quyết định thành lập: Số 189/2005/QĐ-TTg do Thủ tướng chính phủ ban hành ngày 27/07/2005.

Lĩnh vực hoạt động chính: đăng ký, lưu ký, bù trừ, thanh toán chứng khoán và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ việc giao dịch mua, bán chứng khoán.

3.4. Tổ chức được uỷ quyền: Đại lý phân phối

a. Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VnDirect

- Giấy phép hoạt động: Giấy phép hoạt động số 22/UBCK-GPHDKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/11/2006.
- Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Địa điểm Nhận lệnh: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Điện thoại: 024 39724568.
- Fax: 024 39724600.

b. Công ty Cổ phần Fincorp ("Finco")

- Giấy phép hoạt động: Số 01/GCN-UBCK cấp ngày 02 tháng 04 năm 2018
- Trụ sở chính: 4A/167A Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa điểm Nhận lệnh: 4A/167A Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 36361079/ 0905449326.
- Fax: 028 36361078.

4. Rủi ro khi đầu tư vào quỹ

Giống như các hình thức đầu tư khác, việc đầu tư vào Quỹ cũng bao hàm những rủi ro. Nhà Đầu Tư cần nhận thức rõ những rủi ro này và hiểu được mức độ chấp nhận rủi ro của họ để cân nhắc thật kỹ trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào Quỹ. Mặc dù Công Ty Quản Lý Quỹ đã áp dụng các phương pháp quản trị rủi ro, nhưng vẫn có các rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ. Nhà Đầu Tư cần lưu ý những điểm quan trọng sau đây:

- Việc đầu tư vào Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam sẽ không được cam kết bảo lãnh bởi bất kỳ một Ngân Hàng Giám Sát hay bất kỳ tổ chức nào về việc Quỹ sẽ đạt được những mục tiêu đầu tư đề ra. Nhà Đầu Tư có thể không thu được lợi nhuận hoặc đạt mức lợi nhuận thấp hơn dự kiến hoặc thấp hơn lợi nhuận của các hình thức đầu tư khác cùng thời điểm và cùng thời gian nắm giữ, hoặc có thể bị lỗ một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư ban đầu. Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam, Công ty SGIC, Chủ tịch của SGIC, Ban Điều Hành và nhân viên của SGIC không có bất cứ sự đảm bảo nào đối với đầu tư ban đầu của Nhà Đầu Tư, cũng như mức lợi nhuận từ đầu tư của Quỹ.
- Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam nhằm vào mục tiêu đầu tư tạo lợi nhuận và tăng trưởng tài sản ròng cho Nhà Đầu Tư. Tuy nhiên, các Nhà Đầu Tư không nên kỳ vọng có được ngay các khoản thu nhập và có được tăng trưởng giá trị tài sản ngay trong ngắn hạn từ hoạt động đầu tư này.
- Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam không có bất kỳ sự bảo đảm nào về số lần chi trả và giá trị của cổ tức sẽ được thanh toán trong tương lai. Việc thanh toán cổ tức phụ thuộc vào nguồn phân phối lợi nhuận, chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ và cần có sự chấp thuận của Đại Hội Nhà Đầu Tư và/hoặc của Ban Đại Diện Quỹ tùy thuộc vào nguồn lợi nhuận có thể phân phối. Các Nhà Đầu Tư có thể sẽ không nhận được khoản cổ tức như kỳ vọng hoặc như trong thời gian dự kiến.
- Kết quả hoạt động trong quá khứ của SGIC, không hàm ý hay đảm bảo kết quả hoạt động của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam.
- SGIC không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đầu tư của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam và chủ sở hữu, Chủ tịch của SGIC, Ban điều hành và nhân viên của SGIC không có trách nhiệm pháp lý về các rủi ro hoạt động của SGIC trong quá trình quản lý Quỹ này.

- Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam hoạt động theo cơ chế quỹ mở nên Nhà Đầu Tư có thể linh hoạt sử dụng các công cụ thị trường để đưa ra các quyết định đầu tư hay bán lại chứng chỉ Quỹ. Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/bán chứng chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ.

Dưới đây là những rủi ro chủ yếu trong đầu tư chứng khoán, nhưng không phải toàn bộ những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam:

- *Rủi ro thị trường:* Rủi ro này phát sinh khi các thị trường tài sản mà Quỹ tham gia có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian. Loại rủi ro này dẫn tới sự suy giảm giá trị của toàn bộ thị trường. Rủi ro này trên diện rộng mang tính hệ thống và nằm ngoài khả kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ. Tuy nhiên, có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường, có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể đến từng loại rủi ro cấu thành, vi dụ như các rủi ro về lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường, rủi ro về tỷ giá.
- *Rủi ro lạm phát:* Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do lạm phát. Rủi ro lạm phát có ảnh hưởng khác nhau đối với trái phiếu và cổ phiếu.Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát, do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu, dẫn đến giá trái phiếu thấp hơn. Ngoài ra, lạm phát tiếp tục cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát lên phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao; hoặc ngược lại. Lạm phát có mức độ ảnh hưởng gián tiếp hơn đối với cổ phiếu vì doanh nghiệp có thể chuyển phần chi phí gia tăng do lạm phát sang cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, nhìn chung trong môi trường lạm phát tăng, chi phí vay tăng do lãi suất huy động vốn thường cao nên doanh nghiệp giảm bớt đầu tư, khiến tăng trưởng và giá trị doanh nghiệp suy giảm. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát lên phần tài sản phân bổ vào cổ phiếu khi đầu tư vào các doanh nghiệp có yếu tố cạnh tranh bền vững, trong đó bao gồm khả năng doanh nghiệp có thể chuyển phần lớn lạm phát sang cho khách hàng, người tiêu dùng.
- *Rủi ro lãi suất:* Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính mà Quỹ đầu tư sẽ biến động theo do những thay đổi của lãi suất thị trường,do sự thay đổi về cung/cầu tiền tệ và các yếu tố kinh tế vĩ mô khác. Rủi ro lãi suất ảnh hưởng trực tiếp tới trái phiếu và gián tiếp tới cổ phiếu. Lãi suất tăng sẽ làm giá trái phiếu giảm trên thị trường thứ cấp để lợi suất thực tế của trái phiếu tăng bằng với lãi suất thị trường. Lãi suất tăng tác động trực tiếp tới nhu cầu vay và cấu trúc nợ của mỗi doanh nghiệp, khả năng tăng giá bán của công ty để bù đắp chi phí tàichính tăng lên, vào kỳ vọng lạm phát; những yếu tố này gián tiếp ảnh hưởng tới giá cổ phiếu. Để hạn chế những rủi ro về lãi suất có thể làm ảnh hưởng tới giá trị đầu tư, Công Ty Quản Lý Quỹ thường xuyên phân tích, đánh giá các điều kiện kinh tế vĩ mô, xu hướng vận động của thị trường và kỳ vọng lãi suất trong từng giai đoạn để có các quyết định phân bổ tài sản phù hợp. Đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu, Quỹ sẽ giữ kỳ hạn của các trái phiếu một cách phù hợp tương ứng với các kỳ vọng về lãi suất.
- *Rủi ro tỷ giá:* Rủi ro tỷ giá là rủi ro mà giá trị của khoản đầu tư của Quỹ và các công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi sự biến động tỷ giá. Các khoản đầu tư của Quỹ sẽ gặp rủi ro tỷ giá khi mà các công ty mà Quỹ đang đầu tư có các hoạt động kinh doanh liên quan đến xuất nhập khẩu và có tài sản hoặc nợ phải trả bằng ngoại tệ. Các khoản đầu tư có rủi ro tỷ giá sẽ được Quỹ giám sát thông qua việc phân tích kỹ lưỡng các nguồn doanh thu & các khoản công nợ của các công ty đó. Ở khía cạnh khác, Quỹ sẽ không bảo vệ và chịu trách nhiệm cho rủi ro tỷ giá đối với Nhà Đầu Tư nước ngoài mua chứng chỉ Quỹ bằng đơn vị tiền tệ sử dụng duy nhất của Quỹ là đồng Việt Nam. Các Nhà Đầu Tư nước ngoài vì vậy sẽ phải tự tìm kiếm các công cụ để tự phòng ngừa rủi ro này.
- *Rủi ro biến động giá thị trường:* Rủi ro biến động giá thị trường là rủi ro giá trị của các công cụ tài chính sụt giảm khi các chỉ số thị trường thay đổi và giá trị của từng loại chứng khoán thay đổi. Giá

thị trường sụt giảm sẽ làm giảm giá trị của các khoản đầu tư của Quỹ.Quỹ đầu tư vào cổ phiếu của các công ty có chỉ số cơ bản tốt nên sẽ thường có mức biến động thấp hơn so với thị trường. Ngoài ra, Quỹ cũng hướng tới việc tạo lập, tích lũy và gia tăng các biên độ an toàn về giá vốn đầu tư qua thời gian dài nắm giữ danh mục để làm giảm ảnh hưởng và phụ thuộc vào các biến động nhất thời của giá cổ phiếu trong ngắn hạn.

- *Rủi ro pháp lý:* Thị trường chứng khoán cũng như hệ thống khung pháp lý liên quan của Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ. Sẽ tồn tại những rủi ro về pháp lý khi Chính Phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹvà các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ sẽ để thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp.
- *Rủi ro về chiến lược đầu tư:* Rủi ro phát sinh trực tiếp từ chiến lược đầu tư của Quỹ khi lựa chọn cách tiếp cận đầu tư chủ động, giá của cổ phiếu giá trị có thể sẽ không tăng như kỳ vọng của Quỹ và của Nhà Đầu Tư vào chứng chỉ Quỹ nếu trên thị trường các nhà đầu tư khác không nhận ra được giá trị của các công ty này, hay các yếu tố cơ bản mà Quỹ kỳ vọng cũng không giúp giá cổ phiếu tăng về được giá trị thực mà Quỹ đánh giá. Quỹ xác định sẽ duy trì một danh mục đầu tư đa dạng bao gồm cổ phiếu các công ty có nền tảng tài chính và tiềm năng tăng trưởng trong các ngành nghề khác nhau. Ngoài ra, Quỹ cũng đa dạng hóa một cách thích hợp vào nhiều cổ phiếu có quy mô vốn hóa thị trường khác nhau. Tuy nhiên, khả năng quản trị rủi ro của Quỹ cũng có thể bị hạn chế bởi số lượng cổ phiếu có thể đầu tư được tại một thời điểm.
- *Rủi ro hạn chế đầu tư:* Do tính chất của Quỹ mở chỉ cho phép đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và các cổ phiếu chuẩn bị niêm yết, đăng ký giao dịch, sự chậm chễ trong tiến độ cổ phần hóa và niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu của các doanh nghiệp tốt sẽ làm giảm tính đa dạng và đại diện, hạn chế cơ hội tiếp cận và đầu tư được của Quỹ vào các doanh nghiệp tốt nhất trên mọi ngành nghề và mức vốn hóa. Đối với thị trường trái phiếu của Việt Nam thì hiện tại còn khá hạn chế cả về số lượng, đối tượng phát hành, thể loại ngành, tần suất phát hành mới cũng như tính đa dạng của các kỳ hạn và chủng loại sản phẩm. Do đó quỹ có thể gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các cơ hội giải ngân theo chiến lược phân bổ tài sản đã lựa chọn hoặc khó khăn trong việc đa dạng hóa danh mục đầu tư.
- *Rủi ro tái đầu tư:* Đây là rủi ro đặc thù của các khoản đầu tư trái phiếu khi dòng tiền từ trái tức được tái đầu tư với mức lãi suất thấp hơn mức lãi suất thị trường tại thời điểm mua trái phiếu. Rủi ro này xảy ra khi mức lãi suất thị trường có xu hướng giảm.Việc quản trị rủi ro tái đầu tư sẽ được Quỹ thực hiện qua công tác theo dõi chặt chẽ kỳ vọng lãi suất trên thị trường, thể hiện trên đường cong lợi suất và kỳ hạn của danh mục đầu tư trái phiếu. Trái phiếu có kỳ hạn dài sẽ được ưu tiên nắm giữ khi lãi suất đang ở mức cao và được kỳ vọng sẽ giảm. Trái phiếu có kỳ hạn ngắn hoặc có lãi suất thả nổi sẽ được ưu tiên nắm giữ nếu lãi suất được kỳ vọng tăng.
- *Rủi ro định giá:* Đây là rủi ro khi lãi suất định giá khác với lãi suất thực tế khiến cho giá trị của tài sản được mua/bán khác với giá trị sổ sách. Lãi suất chiết khấu được dùng để định giá căn cứ trên lãi suất niêm yết trên HNX/ VBMA/ Bloomberg/ Reuters; đây là lãi suất tham khảo, tuỳ từng thời điểm và chất lượng của thông tin đầu vào, lãi suất này có thể không sát với lãi suất thực tế giao dịch.
- *Rủi ro thanh toán:* Đây là rủi ro khi Quỹ giao dịch với một đối tác mà đối tác này không thanh toán tiền mua chứng khoán hoặc chuyển nhượng chứng khoán cho Quỹ sau khi Quỹ đã thanh toán tiền mua. Đối với cổ phiếu, rủi ro này thường chỉ liên quan đến những giao dịch chuyển nhượng chứng khoán của các công ty chưa niêm yết. Tuy nhiên, Quỹ mở sẽ chỉ giao dịch các cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và các cổ phiếu chuẩn bị niêm yết, đăng ký giao dịch; ngoài ra, giao dịch mua bán được tiến hành qua hệ thống giao dịch của các sở giao dịch hoặc qua các công ty chứng khoán có hệ thống lưu ký, giám sát theo quy định của pháp luật, để đảm bảo các số dư chứng khoán và số dư tiền

của các bên liên quan đảm bảo đủ và đúng luật. Đối với trái phiếu và các loại chứng khoán nợ, rủi ro này thường liên quan đến việc tổ chức phát hành hoặc người đảm bảo thanh toán bị mất khả năng thanh toán tại thời điểm đáo hạn và do vậy không thể thanh toán cho quỹ các khoản lãi cũng như nợ gốc. Để hạn chế rủi ro, Quỹ có thể đầu tư vào các loại Trái phiếu Chính Phủ, trái phiếu được Chính Phủ bảo lãnh,trái phiếu chính quyền địa phương, có độ an toàn về khả năng thanh toán. Đối với các trái phiếu doanh nghiệp (nếu có), cho tới khi Việt Nam hình thành các tổ chức tài chính trung gian có uy tín chịu trách nhiệm đánh giá hạn mức tín nhiệm, Quỹ có thể áp dụng các kỹ thuật thống kê, hệ thống nội bộ, và tham khảo các đánh giá định mức tín nhiệm từ các tổ chức trung gian sẵn có để ra các quyết định đầu tư hợp lý giảm thiểu rủi ro.

- *Rủi ro thiếu các công cụ phòng ngừa rủi ro:* Theo quy định của pháp luật Việt Nam, Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam được sử dụng các chứng khoán phái sinh niêm yết cho mục đích phòng ngừa rủi ro. Tuy nhiên, các công cụ phái sinh hiện tại vẫn có những hạn chế ví dụ như: kỳ hạn không phù hợp với nhu cầu phòng ngừa rủi ro của Quỹ, mức độ chiết khấu so với giá cơ sở có thể cao, tính thanh khoản ở các kỳ hạn dài không phù hợp, hoặc mức độ giao động lớn có thể làm mục đích phòng vệ không đạt được.
- *Rủi ro thanh khoản:* Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán chocác lệnh bán của Nhà Đầu Tư trong một ngày giao dịch cụ thể hoặc trong một khoảng thời gian do tính thanh khoản của thị trường thấp; hay các lệnh bán/lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần do NAV của Quỹ giảm thấp hơn ngưỡng pháp luật quy định, hay do tổng giá trị các lệnh bán/lệnh chuyển đổi vượt quá mức rút vốn tối đa theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, trong một số trường hợp bất khả kháng, Nhà Đầu Tư có thể không được thực hiện lệnh bán chứng chỉ Quỹ trong thời gian chứng chỉ Quỹ được thông báo tạm ngừng giao dịch.Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán hoặc kéo dài thời hạn thanhtoán trong các trường hợp được quy định trong cơ chế giao dịch chứng chỉ quỹ tại Bản Cáo Bạch này. Khi việc thực hiện giao dịch bán chứng chỉ quỹ của Nhà Đầu Tư bị kéo dài hơn so với quy định do các lý do trên, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố thông tin về lý do và thời gian dự kiến để thực hiện bán cho Nhà Đầu Tư. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tài sản có tính thanh khoản cao nhất như: tiền tệ, trái phiếu hoặc một tỷ lệ thích hợp cổ phiếu có tính thanh khoản cao để đảm bảo rằng với các lệnh bán có thể tiên lượng được một cách hợp lý; việc thanh toán trong đa phần trường hợp sẽ được thực hiện đúng hạn và không bị ảnh hưởng bởi những cổ phiếu kém thanh khoản nhất thời.
- *Rủi ro hoạt động quản lý Quỹ:* Đây là rủi ro khi không phải tất cả các quyết định đầu tư của SGIC đều mang lại lợi nhuận hoặc đáp ứng được kỳ vọng tại thời điểm tiến hành các khoản đầu tư này, hoặc khi nhân viên đầu tư chủ chốt của SGIC không còn đảm nhận việc theo dõi và đánh giá đầu tư.
- *Rủi ro xung đột lợi ích:* Công Ty Quản Lý Quỹ có thể sẽ gặp phải những xung đột nhất định về lợi ích giữa các quỹ đầu tư và các sản phẩm tài chính khác do Công Ty Quản Lý Quỹ điều hành. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể kiểm soát rủi ro này bằng cách thiết lập bộ phận quản lý đầu tư riêng biệt cho từng quỹ, cũng như thiết lập "tường lửa thông tin" nội bộ nhằm hạn chế đến mức thấp rủi ro xung đột lợi ích này.
- *Rủi ro bất khả kháng:* Đây là các rủi ro khi các sự kiến xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ, có thể bao gồm những sự kiện như:
  - Thảm họa thiên nhiên (động đất, lũ lụt), hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân;
  - Môi trường kinh doanh như khủng hoảng tài chính, hệ thống ngân hàng, hoặc các lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp mất khả năng điều hành;
  - Khủng hoảng, trục trặc hệ thống thông tin, máy tính

5. Giao dịch chứng chỉ quỹ

5.1. Thông tin về khối lượng và Giá phát hành Chứng chỉ Quỹ dự kiến chào bán lần đầu:

- Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam
- Vốn Điều Lệ: dự kiến huy động tối thiểu: 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng.
- Mệnh giá: 10.000 (mười nghìn) đồng/Chứng Chỉ Quỹ.
- Giá Phát Hành: 10.100 (mười nghìn một trăm) đồng/Chứng Chỉ Quỹ (gồm giá dịch vụ Phát Hành)
- Giá dịch vụ Phát Hành: 1,0% Giá trị giao dịch, tương đương 100 (một trăm) đồng/Chứng Chỉ Quỹ.
- Đơn vị tiền tệ: Đồng Việt Nam.
- Số lượng đăng ký tối thiểu: 100 (một trăm) Chứng Chỉ Quỹ.
- Thời hạn phát hành lần đầu: Tối thiểu hai mươi (20) ngày và tối đa chín mươi (90) ngày kể từ ngày Giấy Chứng Nhận Chào Bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực.
- Ngày phát hành: Sẽ được ghi rõ trong bản thông báo phát hành sau khi Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam được cấp phép phát hành ra công chúng.
- Thời gian gia hạn phát hành: Sẽ được UBCK xem xét gia hạn nhưng không quá ba mươi (30) ngày sau khi kết thúc thời gian phân phối Chứng Chỉ Quỹ.
- Số tiền đăng ký mua tối thiểu lần đầu: 1.010.000 (một triệu mười nghìn) đồng
- Thời hạn xác nhận giao dịch của nhà đầu tư: trong vòng năm (05) ngày kể từ ngày Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Lập Quỹ có hiệu lực.
- Phương thức và hình thức thanh toán: chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát bằng đồng Việt Nam.

5.2. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ ở các đợt tiếp theo:

- Tần suất giao dịch: 02 lần/ 01 tháng.
- Ngày Giao dịch/ Ngày định giá: thứ ba của tuần thứ nhất và thứ ba của tuần thứ ba của tháng.
- Thời điểm Đóng sổ lệnh: 14h30, thứ hai của tuần thứ nhất và tuần thứ ba của tháng (T-1).
- Giá trị giao dịch mua tối thiểu: 10.000.000 (Mười triệu) đồng.
- Số lượng giao dịch bán tối thiểu: 100 đơn vị Chứng chỉ Quỹ.
- Số lượng duy trì tối thiểu tại tài khoản: 100 đơn vị Chứng chỉ Quỹ.
- Giá Giao dịch mua hoặc bán Chứng chỉ Quỹ là Giá trị Tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ được xác định tại Ngày Giao Dịch cộng phí giao dịch (nếu có), nghĩa là giá Giao Dịch sẽ chưa được xác định tại thời điểm đặt lệnh.
- Số tiền mua Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân hàng Giám sát từ tài khoản của Nhà Đầu tư hoặc tài khoản được chỉ định và ủy quyền bởi Nhà Đầu tư, chậm nhất vào 16h00 ngày T-1.
- Số tiền thanh toán cho Nhà Đầu tư sẽ được chuyển khoản vào tài khoản của Nhà Đầu Tư trong thời hạn năm (05) ngày kể từ Ngày Giao dịch.

Ghi chú:

- Trong trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc gần nhất sau đó trừ khi Công ty quản lý quỹ có thông báo khác trên trang thông tin điện tử và Đại lý phân phối.
- Chứng Chỉ Quỹ bị tạm dừng giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:
  - ✓ Công ty Quản lý Quỹ không thể thực hiện việc mua lại Chứng Chỉ Quỹ theo yêu cầu của Nhà Đầu tư do Sự kiện Bất khả kháng.

- ✓ Công ty Quản Lý Quỹ không thể xác định Giá trị Tài sản ròng của Quỹ cho việc mua lại Chứng chỉ Quỹ của Quỹ vào Ngày Định giá trong trường hợp Sở giao dịch Chứng khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ.
- ✓ Khi tính thanh khoản của Quỹ bị biến động mạnh do phần lớn giá trị tài sản của Quỹ bị sụt giảm, ngưng trệ giao dịch hoặc do thị trường chứng khoán suy giảm, đóng cửa dẫn đến Công ty Quản Lý Quỹ khó có thể định giá chính xác Giá trị Tài Sản Ròng của Quỹ.
- ✓ Trong trường hợp Công ty Quản Lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát, Đại lý Chuyển nhượng, Đại lý Phân phối hay những tổ chức có liên quan khác bị rút giấy phép hoạt động, lâm vào tình trạng giải thể, phá sản, hay đang bị kiểm soát đặc biệt theo quy định của luật pháp.
- ✓ Các trường hợp khác mà Công Ty Quản lý Quỹ hay UBCKNN xét thấy là cần thiết tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ.

6. Các loại giá dịch vụ

6.1. Các loại giá dịch vụ do nhà đầu tư trả

a. Giá dịch vụ phát hành trong đợt IPO: 1,0% Giá trị giao dịch (tương đương với Giá Bán 10.100 VND/ĐơnVị Quỹ).
b. Giá dịch vụ phát hành cho giao dịch mua thông thường sau đợt IPO: 1,5% của giá trị giao dịch.
c. Giá dịch vụ mua lại 1,5% giá trị bán.
d. Giá dịch vụ Chuyển Đổi tại các lần giao dịch tiếp theo là: 0,2% tổng giá trị chuyển đổi thực hiện được của Quỹ bị chuyển đổi.
e. Giá dịch vụ Chuyển Nhượng phi thương mại như cho, biếu, tặng, thừa kế… là 500.000 VNĐ/ một lần chuyển nhượng.
f. Phí giao dịch mua/bán trả trực tiếp cho Đại lý chuyển nhượng: chi tiết trong Bản Cáo Bạch.

6.2. Giá dịch vụ do Quỹ trả

a. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ: 1,3% Giá trị Tài sản ròng/năm.
b. Giá dịch vụ lưu ký trả cho Ngân hàng Lưu ký và Giám sát dựa trên Tài sản ròng của Quỹ: Giá dịch vụ lưu ký 0,05%/ năm nhưng không ít hơn 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng/tháng. Giá dịch vụ Giám sát: 0.02%/năm nhưng không ít hơn 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng.
c. Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng: 10.000.000 (Mười triệu) đồng/ tháng và 1.000.000 (một triệu) đồng cho mỗi lần dịch vụ lập danh sách thực hiện quyền.
d. Giá dịch vụ Quản trị quỹ: 0,03%/ năm/ Giá trị Tài sản ròng, nhưng không ít hơn 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/tháng.
e. Giá dịch vụ Đại lý phân phối: tuỳ thuộc nơi Nhà đầu tư sử dụng dịch vụ.
f. Các chi phí khác: xem chi tiết trong Bản Cáo Bạch.
g. Thời điểm thanh toán: ngày cuối hàng tháng.
h. Phương thức thanh toán: Ngân Hàng Giám sát tự động trích từ tài khoản của Quỹ để thanh toán các phí nêu trên.
i. Trong mọi trường hợp, tổng Giá dịch vụ quản lý quỹ, Giá dịch vụ quản trị quỹ và Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng sẽ tuân thủ mức tối đa 2%/giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) hoặc giá trị tài sản ròng của danh mục/năm.

6.3. Thuế

Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/bán Chứng Chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của Pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng Ballad Việt Nam.

7. Chi tiết liên lạc cho Nhà đầu tư

Mọi yêu cầu hỗ trợ của Nhà Đầu Tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của Công ty SGI hoặc các Đại Lý Phân Phối trong giờ làm việc.

Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư SGI và Đại lý phân phối sẵn sàng giải đáp mọi thắc mắc của Nhà Đầu Tư qua số điện thoại (84)-(024)-3724-5785, hoặc gửi email tới: TheBalladFund@sgicapital.com.vn

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên: Lê Chí Phúc

Chức vụ: Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật